

NỘI DUNG VỀ CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH TRONG HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC KINH TẾ XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (HIỆP ĐỊNH TPP)

*Bùi Nguyễn Anh Tuấn
Phó Vụ trưởng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng cạnh tranh
Bộ Công Thương
Trưởng nhóm đàm phán Chính sách cạnh tranh
Đoàn đàm phán TPP*

I. NỘI DUNG CAM KẾT VỀ CHÍNH SÁCH CẠNH TRANH

Chương Chính sách cạnh tranh (CSCT) trong Hiệp định TPP gồm 09 Điều gồm: (i) Luật và các cơ quan thực thi pháp luật cạnh tranh và hành vi kinh doanh phản cạnh tranh, (ii) Thủ tục công bằng trong thực thi pháp luật cạnh tranh, (iii) Quyền khởi kiện cá nhân, (iv) Hợp tác, (v) Hỗ trợ kỹ thuật, (vi) Bảo vệ người tiêu dùng, (vii) Minh bạch hóa, (viii) Tham vấn và (ix) điều khoản về việc không áp dụng cơ chế giải quyết tranh chấp.

Mục tiêu của Chương CSCT là hướng đến việc tạo lập và đảm bảo khuôn khổ cạnh tranh bình đẳng trong khu vực thương mại tự do, ngăn chặn và loại bỏ các hành vi kinh doanh phản cạnh tranh trên thị trường, thúc đẩy hiệu quả kinh tế và phúc lợi người tiêu dùng. Do đó, các nước thành viên có nghĩa vụ áp dụng luật cạnh tranh đối với *tất cả các hoạt động thương mại* trên lãnh thổ nước mình, dựa trên nguyên tắc *minh bạch, công bằng trong thủ tục tố tụng và không phân biệt đối xử*. Tuy nhiên, các thành viên TPP có thể cho phép một số trường hợp miễn trừ trong quá trình áp dụng luật cạnh tranh quốc gia khi thực hiện mục tiêu chính sách hoặc vì lợi ích công.

Hiệp định cho phép doanh nghiệp có quyền khởi kiện hoặc yêu cầu cơ quan cạnh tranh tiến hành điều tra nhằm ngăn chặn hoặc khắc phục hành vi vi phạm luật cạnh tranh quốc gia. Đây là một điểm mới so với các Hiệp định thương mại tự do trước đây, là yếu tố bổ sung cần thiết để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể kinh doanh không bị ảnh hưởng tiêu cực do hành vi phản cạnh tranh trên thị trường.

Các thành viên TPP cũng cam kết sẽ cho phép các cơ quan cạnh tranh xem xét ký kết các thỏa thuận hợp tác chuyên môn phù hợp nhằm thúc đẩy thực thi pháp luật cạnh tranh một cách hiệu quả trong khu vực thương mại tự do, trong khuôn khổ nguồn lực có sẵn của các Bên. Các nội dung hợp tác bao gồm trao đổi thông tin,

thông báo và tham vấn về các vấn đề thực thi pháp luật cạnh tranh. Bên cạnh đó, các nước cũng sẵn sàng tham gia các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật với mục đích chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình xây dựng, thực thi luật và chính sách cạnh tranh.

Chương CSCT không thuộc đối tượng điều chỉnh của các quy định về giải quyết tranh chấp của Hiệp định TPP, tuy nhiên các nước thành viên có thể tham vấn để xử lý những quan ngại liên quan đến việc thực thi các nội dung của Chương này.

II. TÁC ĐỘNG CỦA CÁC CAM KẾT ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Không chỉ trong Hiệp định TPP, trong các Hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết hoặc đang đàm phán trong thời gian gần đây (JVEPA, VKFTA, EVFTA, VCUFTA, VN-EFTA,...), các điều khoản về chính sách cạnh tranh là nội dung không thể thiếu trong việc tạo nền tảng cho các doanh nghiệp, đối tác thương mại được hoạt động trong khuôn khổ pháp lý đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh nhằm góp phần đạt được các mục tiêu thương mại và đầu tư của Hiệp định. Các cam kết về chính sách cạnh tranh trong Hiệp định TPP có ý nghĩa quan trọng đối với Việt Nam và mang lại nhiều tác động tích cực cho nền kinh tế nói chung và trong lĩnh vực cạnh tranh nói riêng.

Thứ nhất, các cam kết về luật và chính sách cạnh tranh trong Hiệp định TPP đảm bảo khuôn khổ pháp lý kiểm soát và điều chỉnh các hành vi phản cạnh tranh diễn ra trên lãnh thổ các thành viên Hiệp định gây ảnh hưởng đến thương mại và đầu tư trong khối. Các cam kết này sẽ góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý về cạnh tranh tại Việt Nam, từ đó thu hút, thúc đẩy các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, bao gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh doanh tại Việt Nam khi môi trường kinh doanh được đảm bảo cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và không phân biệt đối xử. Ngoài ra, các doanh nghiệp Việt Nam cũng được đảm bảo khi tham gia cạnh tranh với các doanh nghiệp khác trên thị trường các thành viên TPP khác.

Thứ hai, các cam kết về luật và chính sách cạnh tranh giúp cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam hình thành và thấm nhuần văn hóa cạnh tranh, nâng cao nhận thức về cạnh tranh lành mạnh và có ý thức tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Thứ ba, các cam kết này tạo điều kiện nâng cao trình độ và năng lực của cơ quan thực thi pháp luật cạnh tranh của Việt Nam thông qua các cơ chế về hợp tác, trao đổi thông tin, tham vấn về những vấn đề liên quan đến cạnh tranh giữa các nước thành viên trong quá trình thực thi cam kết.

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích nêu trên, các cam kết về chính sách cạnh tranh trong Hiệp định TPP cũng sẽ đặt ra thách thức đối với Việt Nam khi cơ quan thực thi pháp luật cạnh tranh sẽ ngày càng phải đối mặt với nhiều vụ việc cạnh tranh có tính chất phức tạp, hành vi phản cạnh tranh đa dạng và tinh vi trong bối cảnh hội nhập kinh tế sâu rộng trong thời gian tới. Do đó, Việt Nam cần nâng cao khả năng thực thi, cũng như từng bước hoàn thiện và hài hòa hóa pháp luật cạnh tranh trong nước với các cam kết trong Hiệp định TPP để đảm bảo việc thực thi các cam kết một cách hiệu quả. /.